

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi:

Câu 1: Để đo đường kính trong của một kích thước không lớn lắm, cần sử dụng dụng cụ nào?

- A. Thước lá
B. Dụng cụ lấy dầu
C. Ê ke
D. Thước cặp

Câu 2: Trong các dụng cụ sau, đâu là dụng cụ gia công:

- A. Mỏ lết
B. Búa
C. Kim
D. Ke vuông

Câu 3: Dụng cụ nào dùng để tạo độ nhẵn, phẳng trên bề mặt vật liệu ?

- A. Đục
B. Dũa
C. Cưa
D. Búa

Câu 4: Phát biểu nào sau đây **sai** khi nói về tư thế đứng của người cưa?

- A. Đứng thẳng.
B. Đứng thật thoải mái.
C. Khối lượng cơ thể tập trung vào chân trước.
D. Khối lượng cơ thể tập trung vào 2 chân.

Câu 5: Năng lực chung cần có của người lao động trong lĩnh vực cơ khí là?

- A. Có chuyên môn cơ bản của tất cả các lĩnh vực và kiến thức chuyên sâu lĩnh vực cơ khí.
B. Có chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ, điều khiển làm việc theo vị trí làm việc.
C. Có kỹ năng làm việc độc lập, tự chủ.
D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 6: Đâu **không** phải là ngành cơ khí chế tạo?

- A. Kỹ sư cơ khí
B. Kỹ sư cơ học
C. thợ gia công cơ khí
D. thợ lắp ráp cơ khí

Câu 7: Có mấy nhóm nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn điện?

- A. 1
B. 2
C. 3
D. 4

Câu 8: Khoảng cách bảo vệ an toàn (thẳng đứng) cho lưới điện cao áp có điện áp 110 kV là?

- A. 2m
B. 3m
C. 4m
D. 6m

Câu 9: Đâu **không** phải biểu hiện của tai nạn điện do tiếp xúc trực tiếp với vật mang điện?

- A. Sửa chữa điện khi chưa ngắt nguồn điện.
B. Kiểm tra các thiết bị điện nhưng không dùng dụng cụ hỗ trợ, bảo vệ.
C. Tiếp xúc với khu vực có dây dẫn có điện bị đứt rơi xuống đất.
D. Chạm vào dây điện trần hoặc dây điện bị hở.

Câu 10: Biện pháp an toàn điện khi sửa chữa điện là:

- A. Trước khi sửa chữa phải cắt nguồn điện.
B. Sử dụng dây trần để nối các nguồn điện.
C. Lấy nguồn điện trực tiếp từ trạm cao áp.
D. Không sử dụng các dụng cụ bảo hộ.

Câu 11: Trong các dụng cụ sau, dụng cụ nào **không phải** là dụng cụ an toàn điện?

- A. Giày cao su cách điện.
- B. Giá cách điện.
- C. Dụng cụ lao động không có chuôi cách điện.
- D. Thảm cao su cách điện.

Câu 12: Thành phần nào làm cho dòng điện qua bút thử điện **không** gây nguy hiểm cho người sử dụng?

- A. Đầu bút thử điện.
- B. Điện trở.
- C. Đèn báo.
- D. Thân bút.

Câu 13: Đầu **không phải** nguyên tắc an toàn khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện?

- A. Không sử dụng dân dẫn có vỏ cách điện bị hở, hỏng.
- B. Cắm nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm.
- C. Không để đồ vật dễ cháy gần đường dây điện và đồ dùng điện sinh nhiệt.
- D. Khi sửa chữa điện phải cắt nguồn điện và có biển thông báo.

Câu 14: Hãy chọn hành động đúng về an toàn điện trong những hành động dưới đây.

- A. Chơi đùa và trèo lên cột điện cao áp.
- B. Thả diều gần đường dây điện.
- C. Không buộc trâu bò vào cột điện cao áp.
- D. Tắm mưa gần đường dây điện cao áp.

Câu 15: Khi phát hiện người bị điện giật, cần nhanh chóng làm gì?

- A. Sơ cứu nạn nhân tại chỗ.
- B. Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất
- C. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện.
- D. Hô hấp nhân tạo cho nạn nhân.

Câu 16: Điền từ còn thiếu vào đoạn thông tin sau:

Cách thực hiện hà hơi thổi ngạt vào mũi như sau: Ấn mạnh cằm để giữ ... nạn nhân ngậm chặt lại. ... , ngậm mũi nạn nhân, thổi mạnh.

- A. miệng, Lấy hơi.
- B. mũi, Đồng thời.
- C. cằm, Dùng miệng.
- D. mặt, Dùng tay.

Câu 17: Có mấy cách khi thực hiện hà hơi thổi ngạt?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 18: Trình tự các bước cứu người bị tai nạn điện là:

- A. Sơ cứu nạn nhân → Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất.
- B. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất → Sơ cứu nạn nhân.
- C. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện → Sơ cứu nạn nhân → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất.
- D. Sơ cứu nạn nhân → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất → Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện.

Câu 19: Nếu có 2 người sơ cứu thì tỉ lệ một người làm động tác ép tim, một người hà hơi thổi ngạt là bao nhiêu?

- A. 1 : 5
- B. 1 : 7
- C. 5 : 1
- D. 7 : 1

Câu 20: Một người đang đứng dưới đất, tay chạm vào tủ lạnh rò điện. Em phải làm gì để tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện

- A. Dùng tay trần kéo nạn nhân rời khỏi tủ lạnh.
- B. Gọi người đến cứu.
- C. Rút phích cắm (nắp) cầu chì hoặc ngắt aptomat, lót tay bằng vải khô kéo nạn nhân ra.
- D. Lót tay bằng vải khô kéo nạn nhân rời khỏi tủ lạnh.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm): Nêu một số biện pháp an toàn điện.

Câu 2 (2,0 điểm): Quan sát hình sau:



a) Cho biết nguyên nhân gây ra tai nạn điện.

b) Có nên tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện như trong hình không? Nếu cách đó là sai, hãy chỉ ra cách làm đúng.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi:

Câu 1: Trong các dụng cụ sau, dụng cụ nào không phải là dụng cụ gia công?

- A. Cưa B. Đục C. Tua vít D. Dũa

Câu 2: Khi cầm đục cần để đầu đục cách ngón tay trở một khoảng bao nhiêu ?

- A. 20 - 30 cm. B. 20 - 30 mm.
C. 10 - 20 mm. D. 30 - 40 mm.

Câu 3: Dụng cụ nào dùng để tạo độ nhẵn, phẳng trên bề mặt vật liệu ?

- A. Đục B. Dũa C. Cưa D. Búa

Câu 4: Phát biểu nào sau đây sai khi nói về an toàn khi cưa?

- A. Kẹp vật cưa đủ chặt.
B. Lưỡi cưa căng vừa phải, không sử dụng cưa không có tay nắm hoặc tay nắm vỡ.
C. Khi cưa gần đứt phải đẩy cưa mạnh hơn.
D. Không dùng tay gạt mặt cưa hoặc thổi vì mặt cưa dễ bắn vào mắt.

Câu 5: Năng lực chung cần có của người lao động trong lĩnh vực cơ khí là?

- A. Có chuyên môn cơ bản của tất cả các lĩnh vực và kiến thức chuyên sâu lĩnh vực cơ khí.
B. Có chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ, điều khiển làm việc theo vị trí làm việc.
C. Có kỹ năng làm việc độc lập, tự chủ.
D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 6: Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật để thiết kế, chế tạo, lắp ráp, sửa chữa, bảo trì máy móc và thiết bị cơ khí là đặc điểm của ngành nghề nào?

- A. Kỹ sư cơ khí B. thợ cơ khí
C. Kỹ thuật viên cơ khí D. thợ luyện kim loại

Câu 7: Có mấy nhóm nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn điện?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 8: Khoảng cách an toàn chiều rộng khi ở gần lưới điện 22 kV với dây trần là bao nhiêu?

- A. 1 m. B. 1,5 m C. 2 m D. 2,5 m

Câu 9: Đâu là nguyên nhân gây tai nạn điện?

- A. Cho tay vào trong máy giặt khi đang cắm điện.
B. Dùng bút thử điện xem ổ điện có điện không.
C. Bọc vết nối dây điện bằng băng dính điện.
D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 10: Thực hiện nối đất cho đồ dùng điện bằng cách nào?

- A. Không nối vỏ trực tiếp.
B. Sử dụng ổ cắm 3 cực.
C. Sử dụng thiết bị đóng, cắt, bảo vệ mạch điện.
D. Sử dụng bút thử điện.

Câu 11: Đâu không phải vật liệu cách điện?

- A. Cao su B. Thép C. Thủy tinh D. Gỗ khô

Câu 12: Thành phần nào làm cho dòng điện qua bút thử điện **không** gây nguy hiểm cho người sử dụng?

- A. Đầu bút thử điện.
- B. Điện trở.
- C. Đèn báo.
- D. Thân bút.

Câu 13: Để đảm bảo an toàn điện, khi sử dụng cần

- A. Kiểm tra cách điện của đồ dùng điện trước khi sử dụng.
- B. Không nối đất cho các đồ dùng điện có vỏ kim loại.
- C. Xây nhà gần lưới điện cao áp và trạm biến áp.
- D. Không sử dụng các thiết bị đóng, cắt bảo vệ chống quá tải, chống rò điện.

Câu 14: Đây là nguyên nhân gây tai nạn điện do tiếp xúc với vật mang điện?

- A. Sử dụng nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm điện.
- B. Lại gần khu vực mưa bão to làm đứt dây điện và rơi xuống đất.
- C. Chạm vào máy giặt có vỏ bằng kim loại dùng lâu ngày hỏng vỏ cách điện.
- D. Đến gần đường dây điện cao áp, trạm biến áp.

Câu 15: Để tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện, người cứu nạn cần:

- A. Ngắt nguồn điện bằng những thiết bị đóng, cắt ở gần nhất.
- B. Sử dụng trang bị bảo hộ và các vật dụng cách nhiệt.
- C. Kéo người nạn nhân ra khỏi nguồn điện.
- D. Chờ sự giúp đỡ của người khác.

Câu 16: Ở bước kiểm tra tình trạng nạn nhân, nếu nạn nhân **không** còn tỉnh, cần

- A. Nói rộng quần áo; đưa nạn nhân tới vị trí thuận lợi và kêu gọi sự hỗ trợ của người khác.
- B. Xoa bóp tim ngoài lồng ngực kết hợp hô hấp nhân tạo cho nạn nhân.
- C. Đưa nạn nhân đi bệnh viện.
- D. Nhờ sự giúp đỡ của người khác.

Câu 17: Có mấy cách khi thực hiện hà hơi thổi ngạt?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 18: Trình tự các bước cứu người bị tai nạn điện là

- A. Sơ cứu nạn nhân → Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất.
- B. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất → Sơ cứu nạn nhân.
- C. Sơ cứu nạn nhân → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất → Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện.
- D. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện → Sơ cứu nạn nhân → Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất.

Câu 19: Khi thực hiện hà hơi, thổi ngạt thì tần suất là bao nhiêu?

- A. 16 – 20 lần/phút.
- B. 8 – 16 lần/phút.
- C. 12 – 14 lần/phút.
- D. 6 – 9 lần/phút.

Câu 20: Một người bị dây điện trần (không bọc cách điện) của lưới điện hạ áp 220V bị đứt đè lên người. Xử lý bằng cách an toàn nhất.

- A. Lót tay bằng vải khô, dùng sào tre (gỗ) khô hất dây điện ra khỏi nạn nhân.
- B. Đứng trên ván gỗ khô, lót tay bằng vải khô dùng sào tre (gỗ) khô hất dây điện ra khỏi nạn nhân.
- C. Nắm áo nạn nhân kéo khỏi dây điện.
- D. Nắm tóc nạn nhân kéo ra khỏi dây điện.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm). Nêu một số biện pháp an toàn điện.

Câu 2 (2,0 điểm). Quan sát hình sau:



a) Cho biết nguyên nhân gây ra tai nạn điện.

b) Một bạn gợi ý rằng có thể dùng vải khô để lột tay và chạy lại gần kéo nạn nhân ra. Theo em, cách này có đúng không? Nếu không hãy chỉ ra cách làm đúng.

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (2023 - 2024)
MÔN: CÔNG NGHỆ 8 - KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

1 - D	2 - B	3 - B	4 - C	5 - B
6 - B	7 - C	8 - B	9 - C	10 - A
11 - C	12 - B	13 - B	14 - C	15 - C
16 - A	17 - B	18 - C	19 - C	20 - C

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu	Nội dung đáp án	Biểu điểm
Câu 1 (3,0 điểm)	Biện pháp an toàn điện : * Khi sử dụng cần: - Kiểm tra cách điện của đồ dùng điện trước khi sử dụng: sử dụng bút thử điện, đồng hồ đo điện để kiểm tra độ cách điện của đồ dùng điện. - Thực hiện nối đất cho các đồ dùng điện có vỏ kim loại thường xuyên tiếp xúc như: bình nước nóng, máy giặt, tủ lạnh,... bằng cách nối vỏ trực tiếp hoặc sử dụng các ổ cắm có chân tiếp đất (ổ cắm ba cực). - Không vi phạm an toàn với lưới điện cao áp và trạm biến áp. - Sử dụng các thiết bị đóng, cắt bảo vệ chống quá tải chống rò điện. * Khi sửa chữa điện cần: - Cắt nguồn điện và treo biển thông báo trước khi sửa chữa. - Sử dụng đúng cách trang bị bảo hộ và dụng cụ bảo vệ an toàn điện cho mỗi công việc.	0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm
Câu 2 (2,0 điểm)	- Nguyên nhân gây ra tai nạn điện là do tiếp xúc trực tiếp với vật mang điện. Trong trường hợp này, nạn nhân đã tiếp xúc trực tiếp với vỏ tủ lạnh bị rò điện. - Không nên làm theo hình để tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện vì người cứu nạn đã chạm trực tiếp vào người nạn nhân và vật mang điện, điều này khiến cho người cứu nạn bị điện giật. - Cách làm đúng: + Rút phích cắm điện, ngắt cầu chì hoặc aptomat. + Dùng trang bị bảo hộ và các vật dụng cách điện để kéo nạn nhân ra khỏi nguồn điện.	0,5 điểm 1,0 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm

ĐỀ 2

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

1 - C	2 - B	3 - B	4 - C	5 - B
6 - C	7 - C	8 - C	9 - A	10 - B
11 - B	12 - B	13 - A	14 - C	15 - A
16 - B	17 - B	18 - D	19 - A	20 - B

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu	Nội dung đáp án	Biểu điểm
Câu 1 (3,0 điểm)	Biện pháp an toàn điện :	
	* Khi sử dụng cần:	
	- Kiểm tra cách điện của đồ dùng điện trước khi sử dụng: sử dụng bút thử điện, đồng hồ đo điện để kiểm tra độ cách điện của đồ dùng điện.	0,5 điểm
	- Thực hiện nối đất cho các đồ dùng điện có vỏ kim loại thường xuyên tiếp xúc như: bình nước nóng, máy giặt, tủ lạnh,... bằng cách nối vỏ trực tiếp hoặc sử dụng các ổ cắm có chân tiếp đất (ổ cắm ba cực).	0,5 điểm
	- Không vi phạm an toàn với lưới điện cao áp và trạm biến áp.	0,5 điểm
	- Sử dụng các thiết bị đóng, cắt bảo vệ chống quá tải chống rò điện.	0,5 điểm
Câu 2 (2,0 điểm)	* Khi sửa chữa điện cần:	
	- Cắt nguồn điện và treo biển thông báo trước khi sửa chữa.	0,5 điểm
	- Sử dụng đúng cách trang bị bảo hộ và dụng cụ bảo vệ an toàn điện cho mỗi công việc.	0,5 điểm
	Nguyên nhân gây ra tai nạn điện là do đến gần vị trí dây dẫn có điện bị rơi xuống đất.	0,5 điểm
- Phương án này không khả thi vì khi chạy lại gần nạn nhân nghĩa là người cứu nạn đã đến gần vùng đất, nước xung quanh điểm chạm của dây dẫn có điện, có thể khiến người cứu nạn bị điện giật.	1,0 điểm	
- Cách làm đúng:		
+ Báo bên điện lực để ngắt nguồn điện của dây dẫn đang bị đứt.	0,25 điểm	
+ Dùng trang bị bảo hộ và các vật dụng cách điện để kéo nạn nhân ra khỏi nguồn điện.	0,25 điểm	
VD : Lót tay bằng vải khô kéo nạn nhân ra khỏi dây điện . Đứng trên ván gỗ khô, dùng sào tre (gỗ) khô hất dây điện ra khỏi nạn nhân .		

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (2023 - 2024)
MÔN: CÔNG NGHỆ 8 - KẾT NỐI TRI THỨC

TT	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	NỘI DUNG KIẾN THỨC	MỨC ĐỘ								Tổng số câu		Điểm số
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		VD cao				
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	CƠ KHÍ	1. Gia công cơ khí bằng tay	2		1		1				4		1
		2. Ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí			1		1				2		0,5
2	AN TOÀN ĐIỆN	3. Tai nạn điện	1		1		1			0,5	3	0,5	1,25
		4. Biện pháp an toàn điện	1		2		1	1	1		5	1	4,25
		5. Sơ cứu người bị tai nạn điện	1		1		2		2	0,5	6	0,5	3
	Tổng số câu TN/TL	Tổng số câu TN/TL	5		6		6	1	3	1	20	2	10
	Điểm số	Điểm số	1,25		1,5		1,5	3	0,75	2,0	5,0	5,0	10
	Tổng số điểm	Tổng số điểm	1,25 điểm 12,5 %		1,5 điểm 15 %		4,5 điểm 45 %		2,75 điểm 27,5 %		10 điểm 100 %		100%

BẢN ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (2023 - 2024)
MÔN: CÔNG NGHỆ 8 - KẾT NỐI TRI THỨC

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu TL/ Số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (số câu)	TN (số câu)	TL	TN
CƠ KHÍ						
1. Gia công cơ khí bằng tay	Nhận biết	- Nhận biết dụng cụ dùng để tạo độ nhẵn, phẳng. - Nhận biết dụng cụ gia công.		2		C1,2
	Thông hiểu	- Hiểu về quy tắc an toàn khi cưa.		1		C3
	Vận dụng	- Sử dụng công cụ đo. - Những điều em cần lưu ý để đảm bảo an toàn khi cưa.		1		C4
2. Ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí	Thông hiểu	- Năng lực của người lao động trong lĩnh vực cơ khí.		1		C5
	Vận dụng	- Liên hệ thực tiễn.		1		C6
AN TOÀN ĐIỆN						
3. Tai nạn điện	Nhận biết	- Nêu được khoảng cách an toàn chiều rộng khi ở gần lưới điện 22kV với dây trần.	1	1	C2	C8
	Thông hiểu	- Chọn được hành động không gây ra tai nạn điện.		1		C9
	Vận dụng	- Quan sát hình và nêu nguyên nhân gây tai nạn điện.		1		C7
	Nhận biết	- Nêu biện pháp an toàn điện khi sửa chữa điện.		1		C10
	Thông hiểu	- Xác định dụng cụ an toàn điện		2		C11

4. Biện pháp an toàn điện		- Các biện pháp đảm bảo an toàn điện.				C13
	Vận dụng	- Xác định biện pháp an toàn điện trong tình huống thực tế.	1	1	C1	C14
	Vận dụng cao	- Xác định thành phần làm cho dòng điện qua bút thử điện không gây nguy hiểm cho người sử dụng.		1		C12
5. Sơ cứu người bị tai nạn điện	Nhận biết	- Nêu việc cần thực hiện ngay khi phát hiện người bị điện giật. -Nêu tỉ lệ thực hiện động tác ép tim, hà hơi thổi ngạt.	1			C19
	Thông hiểu	- Chỉ ra các bước cứu người bị tai nạn điện.	1			C17
	Vận dụng	- Chọn được cách phù hợp để tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện.	2	1		C15,16
	Vận dụng cao	- Quan sát hình, nêu nguyên nhân gây tai nạn điện. Chỉ ra cách làm trong hình là đúng hay sai, sửa lại.	2		C2	C18,20